***Đề cương ôn tập cuối HK II Tin Học 7***

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM**

(Hãy đọc kỹ các câu hỏi sau, **khoanh tròn vào những câu cho là đúng nhất**,)

**Câu 1.** Giá trị của hàm =MIN(1, 6, 5) là:

a) 6 b) 5 c) 1 d) 12

**Câu 2.** Để xóa cột, chọn cột cần xóa rồi thực hiện:

a) Nhấn phím **Delete** b) Nhấn phím **Enter**

c) Chọn **Edit** 🡪**Delete** d) Vào **Format** 🡪**Delete**

**Câu 3**. Để làm cho chữ trong ô tính *vừa in đậm vừa in nghiêng* ta sử dụng các nút lệnh?

A.  B.  C.  D. 

**Câu 4**. Ô A1 của trang tính có số 1.753; Sau khi chọn ô A1, nháy chuột 1 lần vào nút  thì kết quả hiển thị ở ô A1 sẽ là:

A. 1,7530 B. 1,76 C. 1,753 D. 1,75

**Câu 5**. Để tô màu chữ trong ô tính ta sử dụng nút lệnh nào dưới đây ?

A.  B.  C.  D. 

**Câu 6**. Để dữ liệu trong cột được sắp xếp giảm dần ta sử dụng nút lệnh nào dưới đây ?

A.  B.  C.  D. 

**Câu 7:** Ở một ô tính có công thức sau: =((E5+F7)/C2)\*A1 với E5 = 2, F7 = 8 ,

C2 =2, A1 = 20 thì kết quả trong ô tính đó sẽ là:

A. 10.                     B. 100.              C. 200.                         D. 120.

**Câu 8**: Để định dạng kiểu chữ in đậm ta dùng nút lệnh?

A. Next B. B

C. Save D. U

**Câu 9**: Khối là:

 A. Các trang tính tạo thành..                            B. Các ô cách nhau.

 C. Một nhóm các ô liền kề nhau.                     D. là 1 nhóm khối ô rời rạc.

**Câu 10**: Khi mở một bảng tính mới em thường thấy có:

A. Một trang tính.   B. Hai trang tính.

 C. Ba trang tính.        D. Bốn trang tính.

**Câu 11**: Trong ô A1 có nội dung “ Bảng điểm lớp 7A”. Để căn chỉnh nội dung này vào giữa bảng điểm (Giữa các cột từ A đến G). Sau khi chọn các ô từ A1 đến G1, em sẽ chọn nút lệnh?

A.  B.  C.  D. 

**Câu 12:** Đâu là thao tác phù hợp của chức năng ẩn hàng?

A. Nháy chuột phải vào tên hàng và chọn lệnh Delete.

B. Nháy chuột phải vào tên hàng và chọn lệnh Insert.

C. Nháy chuột phải vào tên hàng và chọn lệnh Hide.

D. Nháy chuột phải vào tên cột và chọn lệnh Delete

**Câu 13**: Hàm AVERAGE là hàm dùng để:

A. Tính tổng.         B. Tìm số nhỏ nhất.

C. Tìm số trung bình cộng.         D. Tìm số lớn nhất.

**Câu 14**: Cụm từ G5 trong hộp tên có nghĩa là:

**Câu 15**. Để thay đổi font chữ trang tính ta dùng nút lệnh nào dưới đây ?

A. B.  C. D. 

**Câu 16**: Kết quả của hàm sau: =SUM(A1:A3), trong đó: A1= 5; A2=39; A3=52

A. 96.                      B. 89.                C. 95.                  D. Không thực hiện được.

**Câu 17**: Nếu khối A1:A5 lần lượt chứa các số 10, 7, 9, 27, 2 kết quả phép tính nào sau đây đúng:

A. =MAX(A1,A5,15) cho kết quả là 1.

B. =MAX(A1:A5, 35) cho kết quả là 27.

C. =MAX(A1:A5) cho kết quả là 27.

D. =MAX(A1:A5) cho kết quả là 10.

**Câu 18**: Kết quả của hàm =Average(3,8,10) là:

A.  21                           B.  7                     C.  10                           D.  3

**Câu 19**. Để thiết đặt lề trái cho trang in chọn

A. Bottom B. Left C. Top D. Right

**Câu 20. Để căn giữa dữ liệu trong một ô tính, em sử dụng lệnh :**

A. Left  B. Center  C. Righ t D. Merge & Center 

***Câu 21.***Nếu muốn giảm bớt số chữ số sau dấu phẩy, em chọn nút lệnh nào sau đây trong nhóm lệnh Number của thẻ Home?

|  |  |
| --- | --- |
| A. https://vietjack.com/de-kiem-tra-lop-7/images/de-thi-hoc-ki-2-tin-hoc-lop-7-ket-noi-165626.PNG B. https://vietjack.com/de-kiem-tra-lop-7/images/de-thi-hoc-ki-2-tin-hoc-lop-7-ket-noi-165627.PNG  C. https://vietjack.com/de-kiem-tra-lop-7/images/de-thi-hoc-ki-2-tin-hoc-lop-7-ket-noi-165628.PNG D. https://vietjack.com/de-kiem-tra-lop-7/images/de-thi-hoc-ki-2-tin-hoc-lop-7-ket-noi-165629.PNG |  |

***Câu 22.***Khi muốn xóa hàng, cột em dùng lệnh nào?

A. Insert B. Delete C. Hide D. Unhide

***Câu23.***Phím tắt để mở hộp thoại Format Cells là gì?

A. Ctrl + A B. Ctrl + P C. Ctrl + 1 D. Ctrl + 0

***Câu 24*.**Các mẫu tạo sẵn bố cục nội dung có thể được sử dụng cho một bài trình chiếu gọi là:

A. Trình chiếu. B. Mẫu bố trí. C. Mẫu kí tự. D. Mẫu thiết kế.

***Câu 25.***Khi muốn căn lề giữa nội dung, em thực hiện như thế nào?

A. Chọn nội dung/vào hộp thoại Paragraph/Chọn lệnh căn giữa

B. Chọn nội dung/vào hộp thoại Font/Chọn lệnh căn giữa

C. Chọn nội dung/vào hộp thoại Clipboard/Chọn lệnh căn giữa

D. Chọn nội dung/vào hộp thoại Drawing/Chọn lệnh căn giữa

***Câu 26.***Hiệu ứng cho đối tượng nằm trong thẻ nào?

A. Transitons B. Animations C. Desigh D. Insert

***Câu 27.***Điều gì xảy ra khi thuật toán tìm kiếm tuần tự không tìm thấy giá trị cần tìm trong danh sách?

A. Tiếp tục tìm kiếm và không bao giờ kết thúc.

B. Thông báo “Tìm thấy”.

C. Thông báo “Không tìm thấy” và kết thúc.

D. Thông báo “Tìm thấy” và kết thúc.

***Câu 28.***Thuật toán tìm kiếm tuần tự thực hiện công việc gì?

A. Lưu trữ dữ liệu.

B. Sắp xếp dữ liệu theo chiều tăng dần.

C. Xử lí dữ liệu.

D. Tìm kiếm dữ liệu cho trước trong một danh sách đã cho.

***Câu 29.***Thực hiện thuật toán tìm kiếm tuần tự để tìm số 4 trong danh sách [2, 6, 8, 4, 10, 12]. Đầu ra của thuật toán là gì?

A. Thông báo “Không tìm thấy”.

B. Thông báo “Tìm thấy”.

C. Thông báo “Tìm thấy”, giá trị cần tìm tại vị trí thứ 4 của danh sách.

D. Thông báo “Tìm thấy”, giá trị cần tìm tại vị trí thứ 5 của danh sách.

***Câu 30.***Chọn câu diễn đạt đúng hoạt động của thuật toán nhị phân:

A. Tìm trên danh sách đã sắp xếp, bắt đầu từ giữa danh sách, chừng nào chưa tìm thấy hoặc chưa tìm hết thì còn tìm tiếp.

B. Tìm trên danh sách đã sắp xếp, bắt đầu từ giữa danh sách, chừng nào chưa tìm thấy hoặc chưa tìm hết thì còn tìm tiếp.

C. Tìm trên danh sách bất kì, bắt đầu từ giữa danh sách, chừng nào chưa tìm thấy hoặc chưa tìm hết thì còn tìm tiếp.

D. Tìm trên danh sách bất kì, bắt đầu từ đầu danh sách, chừng nào chưa tìm thấy hoặc chưa tìm hết thì còn tìm tiếp.

**II. Phần Tự Luận**

***Câu 1.*** Em hãy nêu các thao tác sau:

a) Xóa hàng, cột.

b) Chèn thêm một hàng, cột mới.

***Câu 2.*** Đánh dấu X vào cột Đúng/Sai tương ứng.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Phát biểu*** | ***Đúng*** | ***Sai*** |
| a) Hình ảnh không chỉ truyền tải thông tin mà còn gợi cảm xúc của người xem. |  |  |
| b) Nội dung trong mỗi trang chiếu cần viết cô đọng, chọn lọc từ ngữ và chỉ nên tập trung vào một ý chính. |  |  |
| c) Một bài trình chiếu có càng nhiều hình ảnh minh họa càng tốt. |  |  |
| d) Nên biên tập lại nội dung và định dạng văn bản trong trang chiếu sau khi sao chép từ tệp văn bản sang. |  |  |
| e) Không cần lưu ý đến bản quyền từ hình ảnh. |  |  |
| f) Không nên dùng nhiều màu, nhiều phông chữ trên một trang chiếu. |  |  |

***Câu 3.*** Em hãy viết các bước lặp thực hiện thuật toán tìm kiếm nhị phân để tìm tên bạn “Trang” trong danh sách như hình sau:

